TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20A/2023/QĐST-DS.	*Lai vung, ngày 14 tháng 4 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06/4/2023, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 425/2022/TLST-DS, ngày 23/12/2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bùi Thị N, sinh năm 1962; *Địa chỉ*: A ấp Thới H, xã V, huyện L, tỉnh Đ.

- *Bị đơn*: Nguyễn Kim C, sinh năm 1973; *Địa chỉ*: B ấp Hòa K, xã V, huyện L, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyễn Kim C đồng ý trả cho Bùi Thị N số tiền vốn vay là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi bằng quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ

luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm trả nợ cho đến khi thi hành án xong, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

+ Nguyễn Kim C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.250.000 đồng (Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Bà Bùi Thị N thuộc trường hợp được miễn đóng tạm ứng án phí theo qui định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H.Lai Vung;
- CC THA-DS H.Lai Vung***;***
- Các đ/s;
- Lưu HS, AV;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trọng Hiếu